

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2022/HS-ST**
Ngày 14/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Quân;

Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Quang Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (là điểm cầu trung tâm) xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Quốc T**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1987 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Hữu T1, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Bích T2, sinh năm 1990 và 02 người con, lớn sinh năm 2015 và nhỏ sinh năm 2018; tiền án: 01 tiền án, ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tại Bản án số 20/2020/HS-ST; tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 12/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 12/2009/HSST.

- Ngày 10/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 124/2009/HSST. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 12/2009/HSST ngày 12/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 20 tháng tù.

- Ngày 25/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 51/2009/HSST.

- Ngày 23/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 244/2011/HSST. Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” tại Bản án số 51/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 19 tháng tù.

Bị cáo Hồ Quốc T bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1961; địa chỉ: Ấp ĐC, xã B, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp VT, xã C, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Lâm Văn E. Có đơn xin vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H2. Có đơn xin vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác ở điểm câu thành phần:* Ông Nguyễn Thành Đ là Chiến sỹ Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Phú Giáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, bị cáo Hồ Quốc T điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L6-3979 đi giao vật liệu xây dựng theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn H1 (là người thuê bị cáo làm việc), trên đường đi về khi đến khu vực ấp Đuôi Chuột, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo thấy chòi rẫy nhà bà H không có ai trông coi, bị cáo dừng xe đi vào lén lút trộm 01 cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 15kg; 01 cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 14,8kg đưa lên xe ba bánh để chở đi bán. Lúc này, ông Lâm Văn E, bà Nguyễn Thị Ngọc H2 là người làm của ông Bò Văn P phát hiện, giữ T lại và điện thoại báo cho ông P về việc T trộm cắp 02 cánh cửa sắt, ông P điện thoại báo công an xã Tam Lập và bà H biết sự việc. Trong lúc chờ công an xã Tam Lập đến giải quyết thì T đã bỏ chạy và bỏ trốn khỏi địa phương. Công an xã Tam Lập đã lập biên bản hiện trường, thu giữ vật chứng là 02 cánh cửa sắt, xác định 02 cánh cửa sắt bị bị cáo trộm là của bà Nguyễn Thị Ngọc H và chuyển tin báo tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 15kg; 01 (một) cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 14,8kg.

- 01 (một) xe mô tô ba bánh số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh, có gắn biển số 61L6-3979.

Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận:

01 cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 15kg có giá là 135.000đ; 01 cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 14,8kg có giá là 133.200đ. Tổng giá trị tài sản định giá là 268.200đ.

Quá trình điều tra xác định, ngày 15/5/2020, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tại Bản án số 20/2020/HS-ST, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 15/5/2021, chưa được xóa án tích.

Ngày 08/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Giáo ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 44/QĐ-CSĐT ngày 08/4/2022, Quyết định khởi tố bị can số 92/QĐ-CSĐT ngày 08/4/2022 đối với Hồ Quốc T và Quyết định truy nã bị can số 06/QĐTN-CSĐT ngày 08/4/2022 đối với Hồ Quốc T. Ngày 29/4/2022, bị cáo T bị bắt tại Công an xã Vĩnh Hòa theo biên bản bắt người đang bị truy nã. Quá trình điều tra, bị cáo T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình xảy ra vào ngày 15/12/2021 tại ấp Đuôi Chuột, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Chiếc xe mô tô ba bánh số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh, có gắn biển số 61L6-3979 là của ông Nguyễn Văn H1 mua của 01 người không rõ nhân thân, lai lịch, không có giấy tờ mua bán. Bị cáo T là người làm thuê cho ông H1, ngày 15/12/2021, ông H1 giao xe mô tô ba bánh có gắn biển số 61L6-3979 cho T chở vật liệu xây dựng đi giao cho khách hàng, T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản thì ông H1 không biết.

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô ba bánh có số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh, có gắn biển số 61L6-3979 là xe không có nguồn gốc rõ ràng, không có giấy tờ hợp pháp. Qua tra cứu thì biển số 61L6-3979 được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị P, sinh năm 1982, địa chỉ: Số zz, HP, phường T, thành phố TH, tỉnh Bình Dương, bà P vẫn đang quản lý, sử dụng xe, không bị mất trộm xe, biển số.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 02 cánh cửa sắt và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì.

Cáo trạng số 61/CT-VKSPG ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Quốc T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô ba bánh có số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh, là xe không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ hợp pháp, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 biển số xe 61L6-3979 không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H, người làm chứng ông Lâm Văn E, bà Nguyễn Thị Ngọc H2 trong quá trình điều tra đã có lời khai và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc T đã khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L6-3979 đi giao hàng cho khách, khi đến khu vực ấp Đuôi Chuột, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì thấy chòi rẫy nhà bà Nguyễn Thị Ngọc H không có ai trông coi, T dừng xe đi vào lén lút trộm 01 cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 15kg; 01 cánh cửa sắt phần trên làm bằng lưới B40, cao 2m, ngang 60cm, nặng 14,8kg thì bị ông Em, bà Hà phát hiện, giữ lại và báo công an xã Tam Lập nhưng bị cáo bỏ trốn được và bị bắt truy nã vào ngày 29/4/2022. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại là 02 cánh cửa sắt theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận tài sản có giá trị là 268.200đ (hai trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm đồng). Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 20/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 15/5/2021, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị là 268.200đ (hai trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm

đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cáo trạng số 61/CT-VKSPG ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Về nhân thân, bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ, đã đi chấp hành án hình phạt tù, khi chấp hành xong, bị cáo không tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Hồ Quốc T là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX ghi nhận và không đặt ra xem xét.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô ba bánh, số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh, có gắn biển số 61L6-3979 là của ông Nguyễn Văn H1 mua của 01 người không rõ nhân thân, lai lịch, không có giấy tờ mua bán, không biết biển số xe là giả. Bị cáo T là người làm thuê cho ông H1, ngày 15/12/2021, ông H1 giao xe mô tô ba bánh có gắn biển số 61L6-3979 cho T chở vật liệu xây dựng đi giao cho khách hàng, T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản thì ông H1 không biết. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô ba bánh có số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh, có gắn biển số 61L6-3979 là xe không có nguồn gốc rõ ràng, không có giấy tờ hợp pháp. Xét thấy, ông H1 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh xe có nguồn gốc, có giấy tờ hợp pháp. Do đó, HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Qua tra cứu thì biển số 61L6-3979 được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị P, sinh năm 1982, địa chỉ: Số zz, HP, phường T, thành phố TH, tỉnh Bình Dương, bà P vẫn đang quản lý, sử dụng xe, không bị mất trộm xe, biển số. Xét biển số 61L6-3979 được gắn trên xe mô tô ba bánh có số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp cho xe mô tô ba bánh có số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh. Do đó, HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 biển số 61L6-3979.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) biển số 61L6-3979.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô ba bánh có số khung: Không có, số máy: 162FMK21E001214, màu sơn xanh (không kiểm tra bên trong máy).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, ngày 24/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí: Bị cáo Hồ Quốc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Chang